

Số: 80 /QĐ-TTVHTTTT

Biên Hòa, ngày 16 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách năm 2023 của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao TP. Biên Hòa

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3343/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND thành phố Biên Hòa về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 04/08/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2673/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 30/10/2023 của UBND thành phố Biên Hòa về việc bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2023;

Theo Thông báo số 4838/TB-HCNS ngày 13/08/2024 của phòng Tài chính – Kế hoạch Biên Hòa về việc xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao TP. Biên Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu duyệt quyết toán ngân sách năm 2023 của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám đốc, Kế toán và các tổ liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Phòng Tài chính kế hoạch;
- Lưu :VT.

Nguyễn Văn Tình

Đơn vị: **Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao**
Chương **625**

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 80/QĐ-TTVHTTTT ngày 16/08/2024 của Trung tâm VH TT-TT)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu	646,845,000	646,845,000			
1	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	646,845,000	646,845,000			
a	- Thu từ hoạt động văn hóa	95,970,000	95,970,000			
b	- Thu từ hoạt động thể thao (cho thuê sân bóng)	380,400,000	380,400,000			
c	- Thu từ hoạt truyền thanh	170,475,000	170,475,000			
	Số 40% CCTL	77,621,400	77,621,400			
	Số thuế phải nộp 5%GTGT+5%TNDN	64,684,500	64,684,500			
	Số được sử dụng	504,539,100	504,539,100			
B	Chi từ nguồn thu được để lại	541,378,726	541,378,726			
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	541,378,726	541,378,726			
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
C	Số thu nộp NSNN					
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ					
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	19,283,164,827	19,283,164,827			
1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3,347,967,265	3,347,967,265			
2	Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ	15,935,197,562	15,935,197,562			

Số: /TB-HCSN

Biên Hòa, ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Xét duyệt quyết toán ngân sách
và đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2023
Đơn vị: TRUNG TÂM VĂN HÓA - THÔNG TIN
VÀ THỂ THAO THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
Mã chương: 625**

Căn cứ Thông tư 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Theo báo cáo quyết toán ngân sách năm 2023 của Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa và Biên bản xét duyệt quyết toán và đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2023 ngày 24 tháng 4 năm 2024 giữa Phòng Tài chính – Kế hoạch và Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa.

Phòng Tài chính – Kế hoạch thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách và đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2023 (*không bao gồm quyết toán vốn XDCB, các công trình vốn sự nghiệp, quản lý hành chính mang tính chất XDCB, ... sẽ có biên bản riêng*) của Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao thành phố Biên Hòa như sau:

I. Phần số liệu.

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 0 đồng.
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 0 đồng.
- Số phí được khấu trừ, để lại: 0 đồng.

b) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 287.895.215 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 24.338.280.000 đồng.

Trong đó:

- + Dự toán giao đầu năm: 16.518.400.000 đồng.

+ Dự toán điều chỉnh bổ sung trong năm: 7.819.880.000 đồng (Trong đó: *Sự nghiệp Văn hóa là 7.785.880.000 đồng; Sự nghiệp Thông tin Truyền thông là 34.000.000 đồng*).

- Kinh phí thực nhận trong năm: 19.283.164.827 đồng.

- Kinh phí quyết toán: 19.283.164.827 đồng.

- Kinh phí giảm trong năm: 5.065.448.448 đồng.

- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng: 277.561.940 đồng.

Bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: 0 đồng.

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 277.561.940 đồng.

(Số liệu chi tiết theo 1c đính kèm)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 1.000.000 đồng. *(theo Thông báo số 395/TB-HCSN ngày 25/7/2023 của Phòng Tài chính – Kế hoạch).*

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 1.000.000 đồng *(Ủy nhiệm chi số CTG41/231215_1128923_1761004 ngày 15/12/2023)*

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng.

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC).

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

3.1. Về số thu:

- Sự nghiệp Văn hóa *(Thu dịch vụ trang trí, tuyên truyền):*

+ Dự toán giao: 300.000.000 đồng.

+ Thực hiện: 95.970.000 đồng.

+ Nộp NSNN: 0 đồng.

- Sự nghiệp Thể Thao *(Thu dịch vụ cho thuê mặt bằng, sân banh):*

+ Dự toán giao: 250.000.000 đồng.

+ Thực hiện: 380.400.000 đồng.

+ Nộp NSNN: 0 đồng.

- Sự nghiệp Truyền Thanh *(Thu dịch vụ truyền thanh):*

+ Dự toán giao: 200.000.000 đồng.

+ Thực hiện: 170.475.000 đồng.

+ Nộp NSNN: 0 đồng.

Tổng số thu thực hiện thấp hơn so với dự toán giao là 103.155.000 đồng, giảm 14%.

Đơn vị đã thực hiện nộp 5% thuế GTGT với số tiền là 32.342.000 đồng tại Ủy nhiệm chi số CTG42/231215_1128923_1761002 ngày 15/12/2023, Ủy nhiệm chi số CTG14/210617_1128923_1761011 ngày 17/6/2024; 5% thuế TNDN năm 2023 với số tiền là 32.342.000 đồng tại Ủy nhiệm chi số CTG15/240617_1128923_1761012 ngày 17/6/2024 và *nộp thuế môn bài năm 2023 1.000.000 đồng tại Ủy nhiệm chi số CTG06/230510_1128923_1761001 ngày 10/5/2023.*

- Đối với việc thực hiện nguồn cải cách tiền lương năm 2023:

+ Số dư năm trước chuyển sang: 99.076.800 đồng.

+ Số trích CCTL trong năm 2023: 77.621.400 đồng.

+ Số CCTL sử dụng trong năm 2023: 21.340.800 đồng.

+ Số dư CCTL chuyển sang năm 2023: 155.357.400 đồng.

Ngoài nguồn thu từ ngân sách cấp và các khoản thu trên, đơn vị không có báo cáo các khoản thu nào khác.

3.2 Về số chi:

Do giới hạn về nguồn nhân lực và thời gian xét duyệt quyết toán, Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ báo cáo quyết toán, hồ sơ, sổ kế toán, chứng từ do Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cung cấp (*Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính xác thực của hồ sơ, chứng từ sổ sách kế toán và tài liệu cung cấp cho Phòng Tài chính – Kế hoạch*), không chứng kiến việc kiểm kê vật tư hàng hóa, tài sản, quỹ tiền mặt tại thời điểm 31/12/2023.

Trên cơ sở báo cáo, tài liệu của Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao cung cấp và tự chịu trách nhiệm, Phòng Tài chính - Kế hoạch bóc mẫu chứng từ thanh toán và thuyết minh số liệu quyết toán như sau:

- Thanh toán tiền sửa chữa, thay đổi nội dung pano hộp đèn Mừng Đảng, Mừng Xuân Quý Mão và tuyên truyền nhiệm vụ chính trị năm 2023 tại Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số RDT009/230113_1128923_1761006 với số tiền 86.440.000 đồng. Đơn vị thanh toán theo Hợp đồng số 01/HĐ-MTP và Hóa đơn số 2 ngày 09/01/2023 đảm bảo hồ sơ thanh toán.

- Thanh toán tiền chi phí thực hiện gói thầu: Sân khấu, âm thanh, ánh sáng, màn hình Led phục vụ Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023 tại Giấy rút dự toán ngân sách nhà nước số RDT049/230209_1128923_1761001 với số tiền 424.994.370 đồng. Đơn vị thực hiện thanh toán theo Hợp đồng số 01/HĐKT-2023 và Hóa đơn số 6 ngày 09/02/2023. Đơn vị thanh toán theo Văn bản số 19783/UBND-KTNS ngày 29/12/2022 của UBND thành phố Biên Hòa.

3.3 Số kinh phí tồn:

- Số kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng: 277.561.940 đồng.

Trong đó:

- + Sự nghiệp Văn hóa: 195.971.314 đồng.
- + Sự nghiệp Thể thao: 13.179.194 đồng.
- + Sự nghiệp Truyền thanh: 68.411.432 đồng.

- số kinh phí hủy dự toán: 5.065.448.448 đồng. *(Kinh phí chi hoạt động quản lý di tích do đơn vị thực hiện bàn giao di tích về sở văn hóa và Thể thao và du lịch quản lý; Kinh phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp Đài truyền thanh TP. Biên Hòa chưa thực hiện do chưa được duyệt danh mục thiết bị; Kinh phí di dời cột Ăngten từ Đài truyền thanh cũ về trụ sở Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao thành phố và Kinh phí thực hiện chuyển đổi tần số FM chưa được UBND thành phố phê duyệt chủ trương thực hiện).*

Trong đó:

+ Sự nghiệp Văn hóa: 2.144.819.113 đồng *(Gồm: Chi hoạt động thường xuyên là 176.078.535 đồng; Chi không thường xuyên là 1.968.740.578 đồng).*

+ Sự nghiệp Thể thao: 6.021.060 đồng *(Gồm: Chi hoạt động thường xuyên là 0 đồng; Chi không thường xuyên là 6.021.060 đồng).*

+ Sự nghiệp Truyền thanh: 2.914.608.275 đồng *(Gồm: Chi hoạt động thường xuyên là 89.608.275 đồng; Chi không thường xuyên là 2.825.000.000 đồng).*

II. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

- Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 125.942.643 đồng.

Trong đó:

+ Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng.

+ Trích lập các Quỹ: 15.978.993 đồng.

+ Chi phí thuế TNDN: 32.342.250 đồng.

+ Kinh phí cải cách tiền lương: 77.621.400 đồng.

(Luỹ kế cải cách tiền lương năm trước chuyển sang: 77.736.000 đồng).

(Số liệu chi tiết theo phụ lục 1b đính kèm)

III. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đảm bảo thời hạn theo lịch thông báo.

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: đơn vị nộp báo cáo quyết toán theo Thông tư 107/2017/TT-BTC ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính. Tuy nhiên, các

biểu mẫu Báo cáo tình hình tài chính (Mẫu B01/BCTC); Báo cáo kết quả hoạt động (Mẫu B02/BCTC) số liệu chưa khớp đúng.

- Chấp hành các quy định của Nhà nước như: Đơn vị hạch toán theo mục lục ngân sách, có xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và thực hiện theo quy chế. Tuy nhiên, Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị xây dựng chưa theo Phụ lục số 5 ban hành theo Thông tư số 56/2022/TT-BTC.

- Về công khai tài chính: đơn vị thực hiện công khai tài chính theo Thông tư 61/2017/TT-BTC và Thông tư 90/2018/TT-BTC.

2. Kiến nghị:

2.1. Kiến nghị của đơn vị xét duyệt:

- Đề nghị đơn vị xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị được hướng dẫn tại Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính.

- Đề nghị đơn vị điều chỉnh số liệu các biểu mẫu báo cáo tài chính gửi về Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố trước ngày 20/8/2024.

- Đề nghị đơn vị phản ánh tất cả các khoản thu, chi (*nếu có*) vào báo cáo tài chính của đơn vị. Thực hiện đúng theo Luật ngân sách.

Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố chỉ thực hiện quyết toán các khoản thu đơn vị đã báo cáo trong hồ sơ, báo cáo quyết toán nộp cho Phòng Tài chính – Kế hoạch thành phố. Đơn vị hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu để nguồn thu ngoài sổ sách, báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HCSN.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Thị Thanh Thủy

